TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **51**/2017/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 22 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 98/2017/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn:

Ông Phạm Thế Ph, sinh năm 1963.

Địa chỉ: ấp A, xã B, thành phố C, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn:

Ông Văn Tấn P, sinh năm 1952.

Địa chỉ: ấp E, xã G, huyện H, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Văn Tấn P đồng ý chịu trách nhiệm trả cho ông Phạm Thế Ph số tiền vay là 35.700.000đ (Ba mươi lăm triệu bảy trăm ngàn đồng) (trong đó có 30.000.000đ tiền vốn và 5.700.000đ tiền lãi).

Thời gian và phương thức hoàn trả hai bên sẽ thực hiện tại cơ quan thi hành án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền phải trả nêu trên nếu chưa thi hành thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Phạm Thế Ph tự nguyện chịu 446.000đ (Bốn trăm bốn mươi sáu ngàn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 1.350.000đ mà ông P đã nộp theo biên lai thu số 0012594 ngày 03/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre được khấu trừ vào án phí. Ông Ph được hoàn lại số tiền chênh lệch là 904.000đ (Chín trăm lẻ bốn ngàn đồng).

Ông Văn Tấn P tự nguyện chịu 446.000đ (Bốn trăm bốn mươi sáu ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã G;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Quốc Tuấn